TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 204/2022/HS-ST
Ngày 29-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Ngọc An

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Huề và bà Phạm Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Cảnh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Phương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 191/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn D (**tên gọi khác: không), sinh ngày 05 tháng 7 năm 1998; tại huyện M, tỉnh Đ; nơi cư trú: bản T, xã T, huyện M, tỉnh Điện Biên; chỗ ở: tổ 2, khu 4, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn M, sinh năm 1978 và bà Tòng Thị O, sinh năm 1976; vợ, con; không có; tiền án: ngày 29/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 21/10/2021 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* *Người chứng kiến:* Nguyễn Văn A, Bùi Tuấn A. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, tại đoạn đường thuộc tổ 3, khu 4, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hạ Long phối hợp với Công an phường Bãi Cháy, phát

hiện bắt quả tang Lò Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của D 01 (một) hộp sắt màu xanh, bên trong có 52 gói giấy chứa chất bột màu trắng (kí hiệu từ M1 đến M52); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen xám gắn sim số 0398.393.357 và 0352.187.119.

Tại bản kết luận giám định số 1040/KL-KTHS ngày 28/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật gửi giám định (kí hiệu từ M1 đến M52) là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng: 1,372g (một phẩy ba bảy hai gam).

Quá trình điều tra, Lò Văn D khai nhận: D sử dụng ma túy từ năm 2015 cho đến nay. Vào sáng ngày 17/8/2022, D đến khu vực bến xe B, thuộc phường B, thành phố H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói ma túy, với giá 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cầm về phòng trọ của mình tại tổ 2, khu 4, phường B chia thành 55 gói nhỏ. D đã sử dụng hết 03 (ba) gói, còn lại 52 gói, D cất giấu vào hộp sắt để trong túi quần đang mặc, mục đích để bán với giá 100.000 đồng một gói. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, D cầm số ma túy trên theo người đi tìm người để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 197/CT-VKSHL, ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố Lò Văn Du về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Lò Văn D từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 20/6/2022.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 , Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ 0,26g (không phẩy hai sáu gam) ma túy, loại: Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1040/KLGĐ ngày 28/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) hộp sắt màu xanh trên bề mặt có chữ "Doublemint". Bị cáo sử dụng chiếc hộp sắt để đựng ma túy, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen xám có gắn 02 sim số 0398.393357 và 0352.187.119. Bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại để liên lạc mua bán ma túy, nên cần trả lại cho bị cáo.

- Về án phí: bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Bị cáo nói lời sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét, phù hợp với vật chứng thu giữ, bản ảnh vật chứng, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: hồi 10 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, tại đoạn đường thuộc tổ 3, khu 4, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Lò Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 1,372g (một phẩy ba bảy hai gam) ma túy, loại Heroine, với mục đích để bán thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hạ Long phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Do đó, hành vi như nêu trên của Lò Văn D đã cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngày 29/11/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 21/10/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo phạm tội lần này khi chưa được xóa án tích. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán. Tuy nhiên, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 0,26g (không phẩy hai sáu gam) ma túy, loại: Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1040/KLGĐ ngày 28/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) hộp sắt màu xanh trên bề mặt có chữ "Doublemint". Bị cáo sử dụng chiếc hộp sắt để đựng ma túy, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen xám có gắn 02 sim số 0398.393357 và 0352.187.119. Bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại để liên lạc mua bán ma túy, nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ.

[9] Về án phí: bị cáo Lò Văn D là người dân tộc thiểu số, cư trú tại địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị được miễn án phí. Do đó, căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Lò Văn D 42 (bốn mươi hai) tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 20/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 , Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,26g (không phẩy hai sáu gam) ma túy, loại: Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1040/KLGĐ ngày 28/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và 01 (một) hộp sắt màu xanh trên bề mặt hộp có chữ "Doublemint".

Trả lại cho bị cáo Lò Văn D 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen xám có gắn 02 (hai) sim.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 240/BB-THA ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh)

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn D.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo Lò Văn D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT - CA tp Hạ Long;
- Cơ quan THADS;
- Cơ quan THA hình sự;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh QN;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Ngọc An